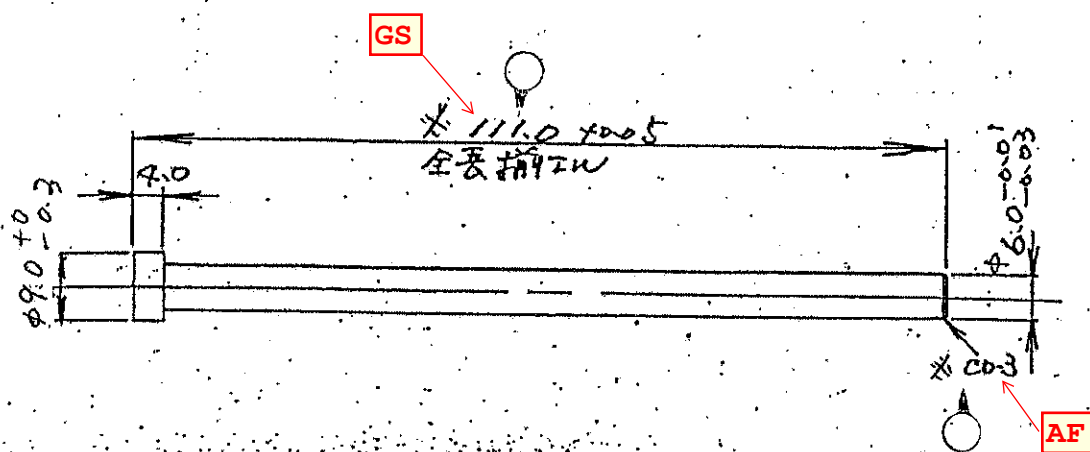


0231

312

4143120231.S440455 - GIA CONG 427/03/2024

記号	年月日	記 事	担当
△	04.3.9	購入品規格追加加工部指示追記	菅中



工程名

△註: 三任直式頂出銷 EPN 6-150
※ 部寸法追加加工使用

S CHUẨN

XUẤT BẢN VẼ

BẢN VẼ DÙNG
CHÊ TẮC - NGHIỆM THUHỦY SAU KHI HOÀN TẤT
ĐỒ NOT COPY

2023.12.26

P.QLKTSX VDM

図 番	面 号	材 質	数 / 台	担 当
TM11	040	M-00	2	057-AA

S440455

加工公差表示			
0.0000	±0.002	0.000 ⁺⁰	+0 -0.005
0.000	±0.005	0.000 ⁻⁰	+0.005 -0
0.00	±0.01	0.00 ⁺⁰	+0 -0.01
0.0	±0.1	0.00 ⁻⁰	+0.01 -0
0.	±0.2	0.0 ⁺⁰	+0 -0.1
		0.0 ⁻⁰	+0.1 -0
公差表示されている場合は、それを優先する			

材 質	数 / 台	担 当
熱 処 理	焼入 焼戻 HRC	
表面処理		
尺 度	1/1 (1/1)	
部 品 名	リフターピン	
名 称	RF-3700B 天5-2	
製 図	バーリク2"下穴抜型	
設 計	日付 90/11	
検 図	承認	

SNO: **S440455**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: Xuất hàng K2 Quy cách:EPN6-150	GS:15 AF:5 KT